TÒA ÁN N DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM**

HUYỆN KBANG – TỈNH GIA LAI **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HSST.

Ngày: 04/02/2020.

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TOÀ ÁN N DÂN HUYỆN KBANG -TỈNH GIA LAI

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Phương.

Các Hội thẩm N dân:
1. Ông Phan Đình Toàn.
2. Bà Nguyễn Thị Thu Nhi.

- **Thư ký phiên toà**: Bà Phạm Thị Tố Uyên – Thư ký TAND huyện Kbang.

- **Đại diện VKSND huyện Kbang tham gia phiên toà**: Ông Trần Vĩnh Tiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04/02/2020, tại Hội trường xét xử, TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2019/HS-ST ngày 16/12/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị T, sinh năm 1972, tại Triệu P, Quảng Trị; nơi thường trú: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; tiền án, tiền sự: không. Con ông Nguyễn S (chết) và bà Phan Thị H. Bị cáo chung sống như vợ chồng và có 02 con chung sinh năm 1997 và năm 1999 cùng ông Trương M P.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2018 đến ngày 16/12/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Thị Y, sinh năm 1985, tại T, Bình Định; nơi thường trú: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; tiền án, tiền sự: không. Con ông Trương Công Đ (chết) và bà Phùng Thị R. Chồng là Hoàng Cao C, có 02 con sinh năm 2004 và năm 2011.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2018 đến ngày 16/12/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thị H, sinh năm 1972, tại Quỳnh P, Thái Bình; nơi thường trú: Thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; tiền án, tiền sự: không. Về N thân: Ngày 16/11/2006 bị TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xử phạt 04 tháng tù về tội "Đánh bạc". Con ông Nguyễn Văn T và bà Vũ Thị K. Chồng là Huỳnh T3 T, có 02 con sinh năm 1993 và năm 1996.

Bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2018 đến ngày 20/12/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bùi Thị V, sinh năm 1970 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

2. Trần Văn M, sinh năm 1977 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

3. Nguyễn Thị T2, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ dân phố 17, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

4. Nguyễn Công T, sinh năm 1993 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn 5, xã Đăk Hlơ, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

5. Nguyễn Thị N, sinh năm 1965 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ dân phố 18, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

6. Võ Thị L1, sinh năm 1990 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ dân phố 18, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

7. Nguyễn Thị Thảo L, sinh năm 1991 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

8. Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1972 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 14/10/2018 Trương Thị Y gặp Nguyễn Thị T tại chợ Kbang, do biết T có nhận ghi lô đề nên T và Y đã bàn bạc, thống nhất nội dung như sau: Y nhận ghi lô đề từ người chơi đánh đề sau đó chuyển lại cho T thông qua điện thoại để hưởng hoa hồng. Y sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu kem (số thuê bao 0389030996) nhắn tin các con số, số điểm, số tiền và đài ghi lô đề cho T qua điện thoại di động hiệu Nokia 101, màu đen (số thuê bao 0349631971). Cách thức đánh lô đề dựa theo kết quả xổ số của các Công ty xổ số kiến thiết trên cả nước có quay thưởng theo từng ngày để xác định kết quả thắng thua. Nếu các con số do người chơi chọn đánh trùng với kết quả xổ số trong ngày là thắng, nếu không trùng là thua. Sau

khi có kết quả xổ số trong ngày, T tổng hợp kết quả thắng thua, số tiền thừa hoặc thiếu và gửi tin nhắn lại cho Y. Ngày hôm sau T trực tiếp gặp Y để T3 toán tiền. Y là người trực tiếp nhận tiền từ người ghi lô đề và trả thưởng cho người chơi nếu trúng theo quy ước như sau:

Đánh bao lô: Đài miền Bắc 01 điểm bằng 24.000 đồng, thắng 01 điểm được 80.000 đồng. Đài miền Trung, miền Nam 01 điểm bằng 14.000 đồng, thắng 01 điểm được 70.000 đồng.

Đánh xiên 2 (đánh 02 con số): Đài miền Bắc 01 điểm bằng 48.000 đồng, thắng 01 điểm được 600.000 đồng; đài miền Trung, miền Nam 01 điểm bằng 28.000 đồng, thắng 01 điểm được 500.000 đồng.

Đánh xiên 3 con số (chỉ đánh đài miền Bắc) đơn vị tính bằng tiền V Nam đồng, tỷ lệ thắng là 1 thắng 40.

Đánh đầu, đuôi: Đơn vị tính điểm hoặc tiền V Nam đồng, tỷ lệ thắng đài miền Bắc là 1 thắng 80, tỷ lệ thắng đài miền Trung, Nam là 1 thắng 70.

Trương Thị Y và Nguyễn Thị T thỏa thuận: Y nhận ghi lô đề cho người chơi với giá tiền như trên và chuyển lại cho T để hưởng hoa hồng, cụ thể Y chuyển cho T 01 điểm đài miền Bắc với giá 21.600 đồng/điểm (Y hưởng 2.400 đồng/điểm); đài miền Trung, miền Nam với giá 12.600 đồng/điểm (Y hưởng 1.400 đồng/điểm); chuyển 01 điểm đánh xiên 2 đài miền Bắc với giá 43.200 đồng/điểm (Y hưởng 4.800 đồng/điểm). Đối với các hình thức ghi đề khác như đánh đầu, đuôi tính bằng tiền thì Y chuyển cho T 71% số tiền người chơi đánh (Y được hưởng 29%) đối với đài miền Trung, miền Nam và Y chuyển cho T 81% số tiền người chơi đánh đối với đài miền Bắc (Y được hưởng 19%).

Nguyễn Thị T còn thỏa thuận đánh bạc dưới hình thức ghi lô đề với Nguyễn Thị H và Bùi Thị V. T và H thỏa thuận nội dung đánh bạc với hình thức tương tự như Y. Tuy nhiên giá 01 điểm đài miền Bắc bằng 21.800 đồng, 01 điểm đài miền Trung, miền Nam bằng 12.700 đồng. Đánh đầu đuôi tính bằng tiền, để khuyến khích người chơi T sẽ khuY mãi cho người chơi một số tiền nhất định, T thực nhận của H 72% số tiền H ghi đề đài miền Trung, miền Nam. Đối với Bùi Thị V, T nhận của V 01 điểm đài miền Bắc bằng 21.800 đồng, 01 điểm đài miền Trung, miền Nam bằng 13.000 đồng. Đánh đầu đuôi tính bằng tiền, để khuY khích người chơi, T thực nhận của V 82% số tiền V ghi đề đài miền Bắc.

Ngoài ra Nguyễn Thị T còn thỏa thuận, thống nhất nội dung đánh bạc dưới hình thức ghi lô đề với Nguyễn Thị Thảo L và Võ Thị L1 nội dung: Khi nào T đánh đề thì nhắn tin cho L1 và L để ghi lô đề; giá 01 điểm đài miền Bắc bằng 21.600 đồng, 01 điểm đài miền Trung, miền Nam bằng 12.600 đồng. Đánh đầu đuôi tính bằng tiền, đánh đầu đuôi đài miền Bắc L1, L nhận của T 71% số tiền đánh; đánh đề đài miền Trung, miền Nam L, L1 nhận của T 81% số tiền đánh. Tỷ lệ thắng đài miền Bắc là 1 thắng 80, tỷ lệ thắng đài miền Trung, miền Nam là 1 thắng 70. Nếu trong ngày có nhiều đài cùng có kết quả xổ số (cùng miền) thì phải ghi cụ thể đánh đài nào để lấy kết quả làm căn cứ xác định thắng thua.

*** Nội dung đánh bạc giữa T và Y như sau:**

Hàng ngày Y bán vé số, vừa ghi lô đề cho người chơi ở trước nhà do Y thuê của bà Trần Thị Hoài T3. Khi ghi đề, Y ghi lên tờ giấy màu vàng để giấy than ở dưới và đưa cho người chơi bản chính, Y giữ lại bản sao giấy than để đối chiếu khi có người trúng đến nhận tiền. Ngoài ra Y còn nhận ghi lô đề cho người chơi qua tin nhắn điện thoại di động của Y *(số thuê bao 0389030996)*.

***Từ ngày 14/10/2018 đến ngày 18/10/2018 Y và T đánh bạc cụ thể như sau:**

- Chiều ngày **14/10/2018** Y ghi lô đề cho một người không rõ lai lịch, địa chỉ, ghi đánh bao lô đài miền Bắc số 57 (02 điểm), số 75 (02 điểm), số 113 (01 điểm). Tổng tiền ghi lô đề là 120.000 đồng. Y đã nhắn tin chuyển cho T các số lô đề trên tương đương số tiền 108.000 đồng, Y được hưởng 12.000 đồng. Kết quả trúng số 57 (02 lô) tương đương số tiền 320.000 đồng. Số tiền đánh bạc của Y và T ngày 14/10/2018 là 440.000 đồng (*Bốn trăm bốn mươi nghìn đồng*).

- Ngày **15/10/2018** Y ghi lô đề cho một số người không rõ lai lịch, địa chỉ đài miền Trung (Phú Yên) và đài miền Bắc:

+ Đài Phú Yên ghi đánh bao lô các số: 57 (02 điểm), số 75 (02 điểm), số 113 (01 điểm), 72 (10 điểm), 57 (10 điểm), 57 (03 điểm), số 75 (02 điểm), 39 (04 điểm), 51 (03 điểm). Tổng số tiền Y ghi đề là: 37 điểm x 14.000 đồng = 518.000 đồng. Y đã chuyển cho T các số lô đề trên tương đương số tiền 466.200 đồng, Y được hưởng 51.800 đồng. Kết quả trúng số 51 (03 điểm) = 210.000 đồng. Tổng tiền đánh bạc của Y và T lô đề đài Phú Yên ngày 15/10/2018 là 728.000 đồng (*Bảy trăm hai mươi tám nghìn đồng*).

+ Đài miền Bắc: Đánh bao lô các số 43 (10 điểm), 44 (10 điểm), 72 (05 điểm); đánh xiên 2: 35.72 (01 điểm), 32.78 (02 điểm), 41.32 (02 điểm); đánh xiên ba: 32.45.88 = 30.000 đồng, 42.68.57 = 30.000 đồng; đánh đuôi số 845, 345, 323 mỗi số 20.000 đồng T 60.000 đồng. Tổng tiền Y ghi đề là 960.000 đồng, Y đã chuyển cho T các số, lô đề trên tương đương số tiền 853.200 đồng, Y được hưởng 106.800 đồng. Kết quả không ai trúng. Tổng số tiền đánh bạc của Y và T lô đề đài miền Bắc ngày 15/10/2018 là 960.000 đồng (*Chín trăm sáu mươi nghìn đồng*).

- Ngày **16/10/2018** Y ghi lô đề cho một số người không rõ lai lịch, địa chỉ đài miền Trung (Đăk Lăk) và đài miền Bắc:

+ Đài Đăk Lăk ghi đánh bao lô các số: 57 (03 điểm), 75 (02 điểm), 01 (10 điểm), 33 (10 điểm), 21 (20 điểm), 76 (05 điểm), 51 (4 điểm), 52 (15 điểm), 27 (03 điểm), 39 (03 điểm), 41 (03 điểm), 75 (03 điểm), 724 (03 điểm), đánh đầu số 801 = 20.000 đồng, đánh đầu số 01 = 55.000 đồng. Tổng tiền Y ghi đề là 1.251.000 đồng, Y đã chuyển cho T số lô đề trên tương đương số tiền 1.111.650 đồng, Y được hưởng 139.350 đồng. Kết quả trúng các số: 01 (10 điểm = 700.000 đồng); 33 (10 điểm = 700.000 đồng), đầu số 01 (55.000 đồng x 70 = 3.850.000 đồng). Tổng tiền trúng 5.250.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Y và T lô đề đài Đăk Lăk ngày 16/10/2018 là 6.501.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm lẻ một nghìn đồng*).

+ Đài miền Bắc: Đánh bao lô các số: 57 (02 điểm); 72 (02 điểm); 54 (03 điểm); 55 (03 điểm); đánh xiên 2 số: 52.72 (02 điểm); 52.21 (02 điểm); đánh đuôi số 57 =

4.000 đồng. Tổng tiền Y ghi đề là 436.000 đồng, Y đã chuyển cho T số lô đề trên tương đương số tiền 392.040 đồng, Y được hưởng 43.960 đồng. Kết quả trúng số 57 (02 điểm = 160.000 đồng). Tổng tiền đánh bạc giữa Y và T lô đề đài miền Bắc ngày 16/10/2018 là 596.000 đồng (*Năm trăm chín mươi sáu nghìn đồng*).

- Ngày **17/10/2018** Y ghi lô đề đài miền Trung (Khánh Hòa), 3 đài miền Nam và đài miền Bắc cho Nguyễn Thị N; chung tiền với Nguyễn Thị T2 ghi lô đề qua tin nhắn điện thoại và trực tiếp ghi lô đề cho một số người không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể như sau:

+ Đài miền Trung (Khánh Hòa):

Nguyễn Thị N dùng điện thoại số thuê bao 0977791235 nhắn tin cho Y số điện thoại 0389030996 đánh lô đề đài miền Trung (Khánh Hòa) các số: 29 (20 điểm), 92 (20 điểm). Y đồng ý và nhắn lại "Ok". Y trực tiếp ghi lô đề cho một số người không biết tên đánh bao lô các số: 11 (01 điểm), 22(01 điểm), 88(01 điểm), 99 (01 điểm), 59 (05 điểm), 32 (03 điểm), 72 (03 điểm), 73 (03 điểm), 84 (03 điểm), 32 (05 điểm), 72 (05 điểm), 00 (50 điểm), 66 (50 điểm), 15 (10 điểm), 07 (10 điểm).

Đánh đầu các số: 011(1.000 đồng), 022 (1.000 đồng); 088 (1.000 đồng); 099 (1.000 đồng), 15 (22.000 đồng), 59 (20.000 đồng). Đánh đuôi số 59 (13.000 đồng).

Tổng tiền Y ghi đề là 2.733.000 đồng, Y đã nhắn tin chuyển lô đề cho T tương ứng số tiền 2.448.490 đồng, Y được hưởng 284.510 đồng.

Kết quả trúng các số: 88 (1điểm x 02 lô) = 140.000 đồng; số 00 (50 điểm) = 3.500.000 đồng; số 15 (10 điểm) = 700.000 đồng; Trúng số đầu 15 (22.000 đồng x 70 = 1.540.000 đồng). Tổng tiền trúng 5.880.000 đồng.

Tổng tiền đánh bạc giữa Y và T lô đề đài miền Trung (Khánh Hòa) ngày 17/10/2018 là 8.613.000 đồng (*tám triệu sáu trăm mười ba nghìn đồng*).

+ Đài miền Nam: Y nhận ghi lô đề cho N và 01 người không rõ tên, đồng thời chung tiền với Nguyễn Thị T2 đánh lô đề:

Y nhận ghi lô đề cho N lô số 00 (3 đài miền Nam, mỗi đài 20 điểm). Y chung với T2 đánh các số 68, 86, 50 (3 đài miền Nam, mỗi đài 5 điểm); ghi lô đề cho người không biết tên số 32 (3 đài miền Nam, mỗi đài 50 điểm). Tổng tiền Y ghi đề là 3.570.000 đồng. Y đã nhắn tin chuyển số lô đề trên cho T tương ứng số tiền 3.213.000 đồng, Y được hưởng 357.000 đồng.

Kết quả trúng số 86 (5 điểm = 350.000 đồng); số 00 (20 điểm = 1.400.000 đồng). Tổng tiền trúng: 1.750.000 đồng.

Tổng tiền đánh bạc giữa Y và T lô đề 3 đài miền Nam ngày 17/10/2018 là 5.320.000 đồng (*Năm triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*).

+ Đài miền Bắc:

N nhắn tin cho Y đánh lô đề đài miền Bắc bao lô số 00 (20 điểm = 480.000 đồng), số 88 (20 điểm = 480.000 đồng); đánh xiên (đá) 02 số: 00.88 (5 điểm = 240.000 đồng).

Y ghi lô đề cho một số người không biết tên đánh bao lô các số: 97 (10 điểm), 75(2 điểm), 57(2 điểm), 47 (5 điểm), 62 (5 điểm), 52 (10 điểm), 72 (5 điểm), 00 (5

điểm), 88 (5 điểm), 22 (5 điểm), 03 (5 điểm), 04 (5 điểm), 58 (5 điểm), 08 (5 điểm), 24 (5 điểm), 42 (5 điểm), 07 (5 điểm), 70 (5điểm), 34 (10 điểm), 43 (10 điểm).

Đánh đầu: số 28, 82 mỗi số đầu 5.000 đồng, T tiền 40.000 đồng.

Đánh đuôi: số 28, 82 mỗi số 10.000 đồng, T tiền 20.000 đồng; số 11 = 50.000 đồng, số 88 = 50.000 đồng; số 00 = 50.000 đồng.

Đánh đá (xiên) các cặp số: 07.82 (1đ = 48.000 đồng); 47.62 (1đ = 48.000 đồng); 15.28 (4đ = 192.000 đồng); 34.43 (5đ = 240.000 đồng);

Đánh xiên 03 số: 07.28.70 = 20.000 đồng; 07.70.82 = 50.000 đồng;

Đánh xiên 04 số: 15.28.82.00 = 20.000 đồng;

Tổng tiền Y ghi lô đề là 4.764.000 đồng. Y giữ lại lô đề đánh xiên 3,4 với số tiền 90.000 đồng (do quên chuyển cho T) và nhắn tin chuyển cho T số lô đề còn lại tương ứng số tiền 4.187.700 đồng, Y được hưởng 486.300 đồng.

Kết quả trúng lô các số: 97 (10 điểm) = 800.000 đồng; 57 (2 điểm) = 160.000 đồng; 03 (5 điểm) = 400.000 đồng; 04 (5 điểm) = 400.00 đồng; 70 (5 điểm) x 02 lô = 800.000 đồng. Tổng tiền trúng: 2.560.000 đồng.

Tổng tiền đánh bạc ngày 17/10/2018 lô đề đài miền Bắc của Y, T là 7.324.000 đồng (*Bảy triệu ba trăm hai mươi bốn nghìn đồng*).

- Ngày **18/10/2018** Y ghi lô đề cho Nguyễn Thị N, Nguyễn Công T và Trần Văn M 3 đài miền Nam (Bình Thuận, Tây Ninh, An Giang), đài miền Trung (Bình Định) và đài miền Bắc:

+ Ba đài miền Nam (Bình Thuận, Tây Ninh, An Giang):

N nhắn tin cho Y đánh lô đề bao lô số 00, 99 (ba đài miền Nam mỗi đài 10 điểm). Y ghi lô đề cho một số người không rõ lai lịch, địa chỉ bao lô các số: 30,03 (ba đài miền nam, mỗi đài 10 điểm); 28, 48, 68 (ba đài miền Nam, mỗi đài 5 điểm); 52 (ba đài miền Nam, mỗi đài 5 điểm); 72 (ba đài miền Nam, mỗi đài 50 điểm).

Y ghi đề đài miền Nam là 330 điểm lô, với số tiền 4.620.000 đồng, Y đã chuyển cho T số lô đề trên.

+ Đài miền trung (Bình Định): Y tiếp tục nhận ghi lô đề đài miền Trung (Bình Định) cho Nguyễn Công T số 11 (10 điểm);

+ Đài miền bắc: Y ghi lô đề đài miền Bắc cho Trần Văn M, đá số 25.37 (1 điểm), đá số 20.31 (1 điểm). Khi Y đang ghi lô đề cho M thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Thời điểm Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang phát hiện bắt quả tang Y chưa có kết quả xổ số ngày 18/10/2018 nên tiền đánh bạc giữa Y và T lô đề đài miền Nam là 4.620.000 đồng; lô đề đài miền Trung (Bình Định) là 140.000 đồng; lô đề đài miền Bắc là 56.000 đồng.

Trong thời gian từ ngày 14/10/2018 đến ngày 18/10/2018 tổng số tiền đánh bạc giữa Y và T là **35.298.000 đồng**. Từ ngày 14/10/2018 đến 17/10/2018 T đã nhận tiền đánh lô đề của Y với tổng số tiền **12.780.280 đồng** (Y giữ lại 90.000 đồng) và trả tiền trúng lô đề cho người chơi (thông qua Y) với tổng số tiền 16.130.000 đồng. Y được hưởng 1.481.720 đồng tiền hoa hồng. Ngày 18/10/2018 Y nhận tiền đánh lô đề của người chơi 4.816.000 đồng nhưng chưa giao cho T thì bị bắt quả tang.

*** Nội dung đánh bạc giữa Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị H:**

- Ngày 17/10/2018 H dùng điện thoại di động hiệu Nokia (số thuê bao 0972219471) nhắn tin vào điện thoại di động hiệu Nokia (số thuê bao 0349631971) của T ghi lô đề đài miền Trung (Khánh Hòa) và đài miền Bắc, cụ thể như sau:

+ Đài Khánh Hòa: Đánh 460 điểm lô (không nhớ rõ các số) x 12.700 đồng = 5.842.000 đồng và 200.000 đồng đánh đề số đầu đuôi (không nhớ rõ các số). Tổng số tiền T ghi đề cho H là 6.042.000 đồng, số tiền T thực nhận là 5.986.000 đồng (do T khuY mãi cho H số tiền đánh đề đầu đuôi số tiền 56.000 đồng, T chỉ thực nhận số tiền 200.000 đồng x 72% = 144.000 đồng). Kết quả H trúng 210 điểm lô = 14.700.000 đồng. Số tiền đánh bạc của H và T đài Khánh Hòa là 20.742.000 đồng.

+ Đài miền Bắc: Đánh 306 điểm lô (không nhớ rõ các số) x 21.800 đồng = 6.670.000 đồng. Kết quả H không trúng.

Tổng số tiền đánh bạc giữa H và T ngày 17/10/2018 là 27.412.000 đồng. Số tiền ghi lô đề H chưa đưa cho T. Sau khi có kết quả xổ số, đối chiếu kết quả thắng thua số tiền H thắng nhận từ T là 2.044.000 đồng.

- Ngày 18/10/2018, H tiếp tục nhắn tin cho T đánh 450 điểm lô (không nhớ rõ các số) 3 đài miền Nam (Tây Ninh, An Giang, Bình Thuận) x 12.700 đồng = 5.715.000 đồng và 480.000 đồng đánh đề số đầu đuôi (không nhớ rõ các số). Tổng số tiền T ghi đề cho H là 6.195.000 đồng, số tiền T thực nhận là 6.060.000 đồng (Do T khuY mãi cho H số tiền đánh đề đầu, đuôi số tiền 135.000 đồng, T chỉ thực nhận số tiền 480.000 đồng x 72% = 345.000 đồng). Sau khi H nhắn tin cho T để ghi lô đề thì T bị lực lượng Công an huyện phát hiện bắt giữ. Thời điểm bắt giữ T chưa có kết quả xổ số nên tiền đánh bạc giữa H và T trong ngày 18/10/2018 là số tiền 6.195.000 đồng (*Sáu triệu một trăm chín mươi lăm nghìn đồng*). Số tiền ghi lô đề H chưa đưa cho T.

Trong thời gian từ ngày 17/10/2018 đến ngày 18/10/2018 tổng số tiền đánh bạc giữa T và H là **33.607.000 đồng**. Ngày 17/10/2018 T ghi đề cho H với tổng số tiền 12.712.000 đồng (số tiền T thực nhận là 12.656.000 đồng) và trả tiền trúng lô đề cho H số tiền 14.700.000 đồng. Sau khi trừ số tiền bỏ ra đánh lô đề, H thắng đề nhận từ T số tiền là 2.044.000 đồng. Ngày 18/10/2018 H đánh lô đề với T số tiền 6.195.000 đồng nhưng chưa đưa tiền cho T.

*** Nội dung đánh bạc giữa Nguyễn Thị T và Bùi Thị V:**

- Ngày 17/10/2018 V dùng điện thoại di động số thuê bao 0349264588 nhắn tin cho T (số thuê bao 0349631971) đánh lô đề đài miền Trung (Khánh Hòa) và đài miền Bắc cụ thể như sau:

+ Đài miền Trung (Khánh Hòa): Đánh bao lô các số: 20 (10 điểm), 02 (15 điểm), 01 (15 điểm). Đánh đầu số 02 (30.000 đồng), đầu số 20 (30.000 đồng), đuôi số 02 (30.000 đồng), đuôi số 20 (35.000 đồng). Tổng tiền ghi lô đề là 645.000 đồng. Sau khi có kết quả, V trúng lô số 02 (15 điểm = 1.050.000 đồng). Số tiền đánh bạc giữa T và V lô đề đài Khánh Hòa ngày 17/10/2018 là 1.695.000 đồng.

+ Đài miền Bắc: Đánh bao lô các số 02 (30 điểm x 21.8000 đồng = 654.000 đồng), xiên 03 số 02,20,01 = 100.000 đồng. Tổng số tiền T ghi đề cho V là 754.000 đồng, số tiền T thực nhận là 736.000 đồng (Do T khuY mãi cho V số tiền đánh đề

xiên 03 số số tiền 18.000 đồng, số tiền T thực nhận là 100.000 đồng x 82% = 82.000 đồng). Sau khi có kết quả V không trúng. Số tiền đánh bạc giữa T và V lô đề đài miền Bắc ngày 17/10/2018 là 754.000 đồng.

Tổng tiền đánh bạc giữa V và T trong ngày 17/10/2018 là **2.449.000 đồng.** Số tiền T ghi đề cho V là 1.399.000 đồng, số tiền T thực nhận là 1.381.000 đồng và số tiền V trúng đề là 1.050.000 đồng. Sau khi trừ số tiền bỏ ra đánh đề, V thua số tiền 331.000 đồng; số tiền này V đã T3 toán cho T.

*** Nội dung đánh bạc giữa T và Nguyễn Thị Thảo L, Võ Thị L1.**

- Chiều ngày 18/10/2018 T dùng điện thoại Nokia số thuê bao 0349631971 nhắn tin đến điện thoại di động của L số thuê bao 0983123379 đánh lô đề 3 đài miền Nam, đánh số 72 (3 đài miền Nam, mỗi đài 50 điểm tương đương với số tiền 1.890.000 đồng), khi chưa có kết quả lô đề thì T bị Công an huyện Kbang bắt giữ. Số tiền đánh bạc giữa T và L là 1.890.000 đồng. Số tiền ghi đề T chưa đưa cho L.

- Chiều ngày 16/10/2018 T dùng điện thoại Nokia số thuê bao 0349631971 nhắn tin đến điện thoại di động của Võ Thị L1 số thuê bao 0326546868 đánh lô đề đài miền Trung và đài miền Nam.

+ Đài miền Trung: T đánh 50 điểm lô tương đương số tiền 630.000 đồng và 75.000 đồng đầu, cuối (không nhớ cụ thể đánh con số nào). Kết quả không trúng lô đề. Tổng số tiền T đánh bạc với L1 lô đề đài miền Trung là 705.000 đồng, số tiền L1 thực nhận là 683.250 đồng (do L1 khuyến mãi cho T số tiền đánh đề đầu đuôi số tiền 21.750 đồng, L1 chỉ thực nhận số tiền 75.000đ x 71% = 53.250 đồng).

+ Đài miền Nam: T đánh 150 điểm lô (không nhớ cụ thể đánh số nào) tương đương số tiền 1.890.000 đồng. Kết quả không trúng. Số tiền đánh bạc lô đề đài miền Nam là 1.890.000 đồng. Số tiền ghi đề T chưa đưa cho L1.

- Ngày 18/10/2018 T nhắn tin cho L1 đánh lô đề đài miền Trung (Bình Định) và đài miền Nam.

+ Đài miền Trung, T đánh đầu cuối các số 100 số tiền 380.000 đồng, số 200 số tiền 280.000 đồng, số 001 số tiền 40.000 đồng, số 000 số tiền 40.000 đồng, số 002 số tiền 40.000 đồng, số 110 số tiền 85.000 đồng. Tổng số tiền T đánh bạc với L1 lô đề đài miền Trung là 1.730.000 đồng, số tiền L1 thực nhận là 1.228.300 đồng (do L1 khuY mãi cho T số tiền đánh đề đầu cuối số tiền 501.700 đồng, L1 chỉ thực nhận số tiền 1.730.000 đồng x 71% = 1.228.300 đồng).

+ Đài miền Nam, T đánh đầu cuối số 31 số tiền 20.000 đồng, đánh lô số 31-90 điểm, đánh lô số 77-50 điểm, đánh đầu cuối số 110 số tiền 20.000 đồng, đánh đầu cuối số 100 số tiền 20.000 đồng, đánh đầu cuối số 00 số tiền 20.000 đồng. Tổng số tiền T đánh bạc với L1 lô đề đài miền Nam là 1.924.000 đồng, số tiền L1 thực nhận là 1.877.600 đồng (do L1 khuY mãi cho T số tiền đánh đề đầu cuối số tiền 46.400 đồng). Số tiền ghi đề T chưa đưa cho L1.

Lời khai trong hồ sơ thể hiện L1, L khai nhận dùng điện thoại di động nhắn tin đánh đề với T, sau đó điện thoại bị hư hỏng nên các đối tượng L1, L đã vứt bỏ. Cơ

quan cảnh sát điều tra đã xác M, truy tìm nhưng không thu giữ được điện thoại của L1, L có liên quan đến hành vi ghi đánh bạc.

Lời khai trong hồ sơ thể hiện ngày 17/10/2018 T dùng điện thoại di động nhắn tin cho H ghi lô đề ba đài miền Nam (không nhớ các số), tổng cộng 150 điểm với số tiền 1.905.000 đồng. Sau đó H rủ V chung nhau nhận ghi lô đề của T rồi chuyển để đánh lô đề với T. H và V đánh lô đề với T số tiền 1.905.000 đồng (tương đương 150 điểm nhưng không nhớ rõ số nào). Kết quả xổ số đài miền Nam, theo khai nhận các đối tượng thì T đã trúng số (không nhớ trúng số nào), H và V không trúng. Ngày 18/10/2018 T tiếp tục nhắn tin cho H đánh lô đề 3 đài miền Nam (Tây Ninh, An Giang, Bình Thuận) 05 con số (không nhớ rõ là các số nào, mỗi con số 10 điểm) tương đương số tiền 1.905.000 đồng, khi chưa có kết quả xổ số thì bị lực lượng Công an phát hiện.

Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác M theo khai nhận của H, V và T nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu, chứng cứ có liên quan để chứng M.

Đối với Nguyễn Thị N, Bùi Thị V, Trần Văn M, Nguyễn Công T, Nguyễn Thị T2 quá trình điều tra xác định như sau:

Ngày 17/10/2018, 18/10/2018 N đánh lô đề với Y thông qua tin nhắn điện thoại di động với tổng số tiền đánh đề là 4.840.000 đồng (trong đó ngày 17/10/2018 số tiền là 4.000.000 đồng, ngày 18/10/2018 số tiền là 840.000 đồng).

Ngày 17/10/2018 V đánh lô đề với T thông qua tin nhắn điện thoại di động với tổng số tiền đánh đề là 2.449.000 đồng; T2 cùng với Y đánh lô đề với T thông qua tin nhắn điện thoại di động với tổng số tiền đánh đề là 980.000 đồng.

Ngày 18/10/2018 M ghi lô đề với Y với tổng số tiền 56.000 đồng; T ghi lô đề với Y với tổng số tiền 140.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 02/CT-VKS ngày 05/12/2019, VKSND huyện Kbang đã truy tố Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H và Trương Thị Y về tội "*Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Kbang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H và Trương Thị Y phạm tội "*Đánh bạc"*.

Đồng thời đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 06 đến 09 tháng tù giam, trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 06 đến 09 tháng tù giam, trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trương Thị Y từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ, trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

+ Đối với 01 điện thoại hiệu OPPO F1S, màu kem; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 101 màu đen, số imel 355490055442929- 355490055442937; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu trắng số imel 353754040911419 và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu xanh đã qua sử dụng không gắn sim. Đây là công cụ, pH tiện dùng vào việc phạm tội nên đề nghị tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số imel 357295082222857; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số imel 356012084061519; 01 điện thoại di động hiệu HTC màu trắng số Imel 358233060129975 – 358233060175424 và 01 (một) máy tính bảng Sam Sung màu trắng số Imel 353220061254550. Đây là tài sản của bị cáo T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo T.

+ Đối với các phơi đề (từ bút lục số 144 đến 150) trong hồ sơ vụ án đề nghị tuyên tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án.

+ Đối với 21 cục giấy màu vàng; 01 quyển vở học sinh có ghi chữ và số; 02 cây bút bi; 01 cái túi da màu đen và 01 cục giấy than. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 02 quyển vở học sinh có ghi chữ và số; 04 tờ giấy ô ly; 01 tờ giấy không kẻ ô ly và 01 tờ lịch có ghi chữ và số. Đây là giấy tờ, tài liệu không liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 14.160.000 đồng *(mười bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng)* đề nghị xử lý như sau:

Đề nghị tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 6.387.720 đồng (gồm tiền ghi lô đề ngày 18/10/2018 khi bắt quả tang là 4.816.000 đồng; tiền hoa hồng Y được hưởng 1.481.720 đồng; tiền ghi lô đề ngày 17/10/2018 là 90.000 đồng).

Đối với số tiền 7.772.280 đồng (382.280 đồng của bị cáo Y, 5.460.000 đồng của bị cáo T và 1.930.000 đồng của bị cáo H) không liên quan đến hành vi đánh bạc, đề nghị tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Đề nghị buộc các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc và thu lợi bất chính cụ thể như sau:

+ Buộc bị cáo T nộp lại số tiền là 34.956.280 đồng *(ba mươi tư triệu, chín trăm năm mươi sáu nghìn, hai trăm tám mươi đồng).*

+ Buộc bị cáo H nộp lại số tiền là 20.951.000 đồng *(hai mươi triệu, chín trăm năm mươi mốt nghìn đồng).*

+ Buộc bị cáo Y nộp lại số tiền là 16.130.000 đồng *(mười sáu triệu một trăm ba mươi nghìn đồng).*

+ Buộc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Thị V nộp lại số tiền là 1.068.000 đồng *(một triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng).*

- Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H và Trương Thị Y phải chịu án phí HSST theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo trình bày là đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kbang, Điều tra viên, Viện kiểm sát N dân huyện Kbang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H và Trương Thị Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát N dân huyện Kbang đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H và Trương Thị Y đều là người đã T niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Xong, do cố ý mà trong khoảng thời gian từ ngày 14/10/2018 đến ngày 18/10/2018, Nguyễn Thị T có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi số đề với Trương Thị Y. Việc đánh bạc ăn thua bằng tiền, kết quả thắng thua được tính bằng kết quả xổ số kiến thiết trong ngày của các đài miền Trung, miền Nam và kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc. Sau khi nhận lô đề từ người đánh, Y nhắn tin các con số, số điểm, số tiền và đài ghi lô đề cho T. Tổng số tiền đánh bạc giữa Y và T chiết tính là 35.298.000 đồng (trong đó ngày 14/10/2018 số tiền 440.000 đồng; ngày 15/10/2018 số tiền 1.688.000 đồng; ngày 16/10/2018 số tiền 7.097.000

đồng; ngày 17/10/2018 số tiền 21.257.000 đồng; ngày 18/10/2018 số tiền 4.816.000 đồng).

Ngoài ra quá trình điều tra xác định từ ngày 16/10/2018 đến ngày 18/10/2018, Nguyễn Thị T còn có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi số đề với Nguyễn Thị H, Bùi Thị V, Nguyễn Thị Thảo L và Võ Thị L1. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và H chiết tính là 33.607.000 đồng (trong đó ngày 17/10/2018 số tiền 27.412.000 đồng; ngày 18/10/2018 số tiền 6.195.000 đồng). Tổng số tiền đánh bạc giữa T và V trong ngày 17/10/2018 là 2.449.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và L ngày 18/10/2018 là 1.890.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và L1 ngày 16/10/2018 là 2.595.000 đồng; ngày 18/10/2018 là 3.654.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền T đánh bạc từ ngày 14/10/2018 đến ngày 18/10/2018 cụ thể như sau: Ngày 14/10/2018 đánh lô đề đài miền Bắc số tiền là 440.000 đồng. Ngày 15/10/2018 đánh lô đề đài Phú Yên là 728.000 đồng, lô đề đài miền Bắc là 960.000 đồng. Ngày 16/10/2018 đánh lô đề đài miền Trung là 7.206.000 đồng, lô đài miền Bắc là 596.000 đồng, lô đề đài miền Nam là 1.890.000 đồng. Ngày 17/10/2018 đánh lô đề đài Khánh Hòa là 31.050.000 đồng, lô đề đài miền Bắc là 14.748.000 đồng, lô đề đài miền Nam là 5.320.000 đồng. Ngày 18/10/2018 đánh lô đề đài miền Nam là 14.629.000 đồng, lô đề đài Bình Định là 1.870.000 đồng, lô đề đài miền Bắc là 56.000 đồng).

Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H và Trương Thị Y đã phạm vào tội "*Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tội phạm do các bị cáo gây ra đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn M của xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân và là một tệ nạn xã hội dễ dẫn đến hậu quả nghiêm trọng của tệ nạn khác nếu không được ngăn chặn kịp thời. Căn cứ vào N thân, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, HĐXX xét thấy cần phải có mức án tương xứng đối với các bị cáo, nhằm đạt mục đích răn re, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Đây là vụ án mang tính chất đồng giản đơn, trong đó vai trò chính thuộc về bị cáo Nguyễn Thị T nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài cộng đồng xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở T người tốt và nâng cao hiệu quả phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị H, mặc dù với vai trò thấp hơn so với bị cáo T nhưng bị cáo có N thân xấu, trước đây đã từng bị kết án về hành vi đánh bạc, lần này bị cáo tiếp tục phạm tội nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài cộng đồng xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở T người tốt và nâng cao hiệu quả phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Trương Thị Y là người ghi số đề chuyển cho bị cáo T để hưởng tiền hoa hồng chứ không trực tiếp nhận đánh lô đề để thắng thua bằng tiền. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chưa từng bị kết án, ngoài lần phạm tội

này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, bị cáo hiện đang nuôi 02 con nhỏ (có xác nhận của chính quyền địa phương), trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo. Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội nên HĐXX cũng đã xem xét áp dụng Điều 36 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa pH nơi cư trú, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật tạo cho bị cáo có cơ hội cải tạo, sửa chữa để trở thành người tốt. Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định nên HĐXX không khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo.

[5] Về N thân:

Các bị cáo Nguyễn Thị T và Trương Thị Y đều có N thân tốt, không có tiền án tiền sự.

Bị cáo Nguyễn Thị H ngày 16/11/2006 bị TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xử phạt 04 tháng tù về tội "Đánh bạc", đã chấp hành xong hình phạt.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo T, Y và H phạm tội hai lần trở lên nên HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với cả 03 bị cáo.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H và Trương Thị Y đều đã T khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà HĐXX xem xét áp dụng đối với 03 bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị T có mẹ là người có công với cách mạng (được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3); bị cáo Nguyễn Thị H khi nhận thức được hành vi phạm tội đã ra đầu thú; Đây là những tình tiết được xem là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà HĐXX áp dụng đối với bị cáo T và H.

[8] Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị N, Bùi Thị V, Trần Văn M, Nguyễn Công T, Nguyễn Thị T2, Nguyễn Thị Thảo L và Võ Thị L1 chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Kbang ra quyết định xử lý vi phạm hành chính, HĐXX thấy là phù hợp với quy định của pháp luật. Riêng hành vi của Nguyễn Thị Kim T, cơ quan điều tra không thu giữ được tài liệu, đồ vật, chứng cứ có liên quan để chứng M nên ngoài lời khai duy nhất của các đối tượng chưa đủ cơ sở để xử lý lần đánh bạc này. Vì vậy, HĐXX xem xét họ với vai trò là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Đối với chị Trần Thị Hoài T3 là người cho bị cáo Y thuê nhà để ở và sử dụng làm nơi ghi lô đề. Việc Y sử dụng nhà làm nơi ghi lô đề chị T3 không biết nên cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang không xem xét xử lý đối với chị T3 là đúng quy định của pháp luật nên trong vụ án này, xem xét chị T3 là người làm chứng.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

+ Đối với 01 điện thoại hiệu OPPO F1S, màu kem; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 101 màu đen, số imel 355490055442929- 355490055442937; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu trắng số imel 353754040911419 và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu xanh đã qua sử dụng không gắn sim. Xét đây là công cụ, pH tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số imel 357295082222857; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số imel 356012084061519; 01 điện thoại di động hiệu HTC màu trắng số Imel 358233060129975 – 358233060175424 và 01 (một) máy tính bảng Sam Sung màu trắng số Imel 353220061254550. Xét đây là tài sản của bị cáo T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo T.

+ Đối với 21 cục giấy màu vàng; 01 quyển vở học sinh có ghi chữ và số; 02 cây bút bi; 01 cái túi da màu đen và 01 cục giấy than. Xét đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 02 quyển vở học sinh có ghi chữ và số; 04 tờ giấy ô ly; 01 tờ giấy không kẻ ô ly và 01 tờ lịch có ghi chữ và số. Xét đây là giấy tờ, tài liệu không liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 14.160.000 đồng *(mười bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng)* xử lý như sau:

Sung vào ngân sách nhà nước số tiền 6.387.720 đồng của bị cáo Y thu khi phạm tội quả tang (gồm tiền ghi lô đề ngày 18/10/2018 khi bắt quả tang là 4.816.000 đồng; tiền hoa hồng Y được hưởng 1.481.720 đồng; tiền ghi lô đề ngày 17/10/2018 là 90.000 đồng).

Tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H và Trương Thị Y số tiền 7.772.280 đồng (382.280 đồng của bị cáo Y, 5.460.000 đồng của bị cáo T và 1.930.000 đồng của bị cáo H).

- Buộc các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc để sung vào ngân sách Nhà nước cụ thể như sau:

+ Bị cáo T là 34.956.280 đồng *(ba mươi tư triệu, chín trăm năm mươi sáu nghìn, hai trăm tám mươi đồng).*

+ Bị cáo H là 20.951.000 đồng *(hai mươi triệu, chín trăm năm mươi mốt nghìn đồng).*

+ Bị cáo Y là 16.130.000 đồng *(mười sáu triệu một trăm ba mươi nghìn đồng).*

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Thị V là 1.068.000 đồng *(một triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng).*

[11] Xét quan điểm đường lối giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Kbang đề nghị HĐXX áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với các bị cáo, về xử lý vật chứng là phù hợp nên được HĐXX chấp nhận.

[12] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa pH) nên HĐXX không

áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo.

[13] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H và Trương Thị Y phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị T.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 và Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trương Thị Y.

Áp dụng Điều 46, 47 và 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[2] Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H và Trương Thị Y phạm tội*: "Đánh bạc"*.

[3] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T **06** *(sáu)* **tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (được trừ 60 ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2018 đến ngày 16/12/2018), còn phải chấp hành hình phạt tù là 04 (bốn) tháng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H **06** *(sáu)* **tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (được trừ 60 ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2018 đến ngày 20/12/2018), còn phải chấp hành hình phạt tù là 04 (bốn) tháng.

Xử phạt bị cáo Trương Thị Y **20** *(hai mươi)* **tháng** cải tạo không giam giữ, được trừ 60 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 18/10/2018 đến ngày 16/12/2018) chuyển T 180 ngày (06 tháng) cải tạo không giam giữ. Còn phải thi hành 14 *(mười bốn)* tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Trương Thị Y cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình người

bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Kbang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Trương Thị Y phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trương Thị Y.

[4] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại hiệu OPPO F1S, màu kem;
- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 101 màu đen, số imel 355490055442929-355490055442937;
- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu trắng số imel 353754040911419;
- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu xanh đã qua sử dụng không gắn sim.
- Số tiền 6.387.720 đồng *(sáu triệu ba trăm tám mươi bảy nghìn bảy trăm hai mươi đồng)* của bị cáo Y thu khi bắt phạm tội quả tang.

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số imel 357295082222857;
- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số imel 356012084061519;
- 01 điện thoại di động hiệu HTC màu trắng số Imel 358233060129975 – 358233060175424;
- 01 (một) máy tính bảng Sam Sung màu trắng số Imel 353220061254550.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 21 cục giấy màu vàng; 01 quyển vở học sinh có ghi chữ và số; 02 cây bút bi; 01 cái túi da màu đen và 01 cục giấy than; 02 quyển vở học sinh có ghi chữ và số; 04 tờ giấy ô ly; 01 tờ giấy không kẻ ô ly và 01 tờ lịch có ghi chữ và số.

Tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án cho đối với số tiền 7.772.280 đồng *(bảy triệu bảy trăm bảy mươi hai nghìn hai trăm tám mươi đồng).* Trong đó (382.280 đồng của bị cáo Y, 5.460.000 đồng của bị cáo T và 1.930.000 đồng của bị cáo H).

- Buộc bị cáo T phải nộp số tiền 34.956.280 đồng *(ba mươi tư triệu, chín trăm năm mươi sáu nghìn, hai trăm tám mươi đồng)* sung vào ngân sách nhà nước.
- Buộc bị cáo H phải nộp số tiền 20.951.000 đồng *(hai mươi triệu, chín trăm năm mươi mốt nghìn đồng)* sung vào ngân sách nhà nước.
- Buộc bị cáo Y phải nộp số tiền 16.130.000 đồng *(mười sáu triệu một trăm ba mươi nghìn đồng)* sung vào ngân sách nhà nước.
- Buộc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Thị V phải nộp số tiền 1.068.000 đồng *(một triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng)* sung vào ngân sách nhà nước.

(Đặc điểm cụ thể vật chứng nói trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/02/2020 giữa Công an huyện Kbang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang).

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H và Trương Thị Y phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

[6] Về thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị TAND tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn trên đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật/.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh.
-VKSND huyện.
-Cơ quan CSĐT công an huyện.
-Các bị cáo.
-Người CQL,NVLQ.
-Chi cục THADS huyện.
(Khi án có HLPL).
-Lưu HSVA,VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Phương